

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89 /2021/HNGĐ - ST

Ngày: 17/5/2021

"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đại

- Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn Dương

Bà: Lê Thị Sử

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 60/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/3/2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/TLST-HNGĐ ngày 05/5/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình Q, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Xóm 03, xã N, huyện Đ, tỉnh M. Vắng mặt

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1971.

Nơi ĐKKHKT: Xóm 07, xã N, huyện Đ, tỉnh M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 23/3/2021 và bản tự khai của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Q trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình Q và bà Nguyễn Thị M kết hôn vào ngày 03/6/2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện có tình cảm. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Bà Nguyễn Thị M tự ý bỏ về bên ngoại và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng trong

quan điểm sống. Nay ông Q xét thấy tình cảm với bà M không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà M để ông sớm ổn định cuộc sống.

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Đình Q và bà Nguyễn Thị M không có con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Nguyễn Đình Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng gồm giấy triệu tập đương sự, thông báo tiếp cân công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự cho bà Nguyễn Thị M để làm việc nhưng bà Minh cố tình vắng mặt không có lý do.

Tại biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương ngày 14/4/2021 do UBND xã Nhân Sơn cung cấp: Bà Nguyễn Thị M là công dân xã Nhân Sơn. Hiện tại bà Minh đang chung sống cùng mẹ đẻ là bà Bùi Thị T ở xóm 7, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý vụ án, thông báo thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác minh và thu thập chứng cứ, tổ chức hòa giải cũng như thời hạn giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về thành phần, nguyên tắc xét xử, trình tự tố tụng tại phiên tòa.

Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Nguyễn Đình Q được ly hôn bà Nguyễn Thị M.

+ Về con chung: Miễn xét.

+ Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Miễn xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình do ông Nguyễn Đình Q ly hôn với bà Nguyễn Thị M có địa chỉ xóm 7, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho cả nguyên đơn và bị đơn. Tuy nhiên, ông Nguyễn Đình Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt còn bà Nguyễn Thị M vắng mặt không có lý. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn theo quy định.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình Q và bà Nguyễn Thị M kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 03/6/2015 tại UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn do khác biệt về quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 03/2017 bà Minh bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành báo gọi hòa giải nhưng bà Nguyễn Thị M cố tình vắng mặt không có lý do, không chấp hành thông báo làm việc, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ, điều này chứng tỏ bà M không mong muốn hòa giải đoàn tụ. Ông Quang đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải mà đưa vụ án ra xét xử để anh sớm ổn định cuộc sống. Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông Q và bà M không còn, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho ông Q được ly hôn với bà M là phù hợp với quy định của Điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Đình Q và bà Nguyễn Thị M không có con chung nên miễn xét.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Nguyễn Đình Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3]. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Đình Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 35, 39, Điều 147, các điểm a, b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Nguyễn Đình Q được ly hôn bà Nguyễn Thị M.

2. Về con chung: Miễn xét.
3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Miễn xét
4. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Đình Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 0003747 ngày 23/3/2021. Ông Nguyễn Đình Q đã nộp đủ án phí.
5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết theo bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Đô Lương;
- Chi cục T.H.A dân sự H. Đô Lương;
- UBND xã N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Đại

